TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 143/2018/QĐST- HNGĐ	*Hớn Quản, ngày 22 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 190/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hữu Phước C, sinh năm 1976.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm: 1974.

Cùng trú tại: Tổ 7, ấp, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Hữu Phước C và anh Nguyễn Văn M.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47 quyển số 05 ngày 26/02/1997 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hữu Phước C và anh Nguyễn Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Mỹ T, sinh năm 2005 cho chị Nguyễn Hữu Phước C trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn M không phải cấp dưỡng nuôi cháu T. Đối với con chung tên là Nguyễn Mỹ Th, sinh năm

1996 đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Đối với khoản nợ 61.500.000đ (sáu mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng) chị C, anh M vay của Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện H, do ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết thu hồi nợ trong vụ án này, các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Hữu Phước C tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Chi đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chi cục Thi hành án dân sự huyện H trả lại cho chị Nguyễn Hữu Phước C số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại theo biên lai thu số 0004667 ngày 19/4/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND T. Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- CQ đăng ký KH;
- Lưu VP + án;
- Các đương sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hồng